

Biểu số 4:
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2020

**CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TỈNH
MSDN: 3001658799**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1087/TLNHT-KHKT

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 11 năm 2021

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích phục vụ trong năm	Ha	41.808,34	41.805,34	99,99
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Tỷ đồng	39,518	39,690	100,44
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Tỷ đồng	42,072	42,047	99,94

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường

Công ty đã phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức chấp hành Luật thủy lợi, tránh tình trạng lấn chiếm và sử dụng hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi, tình trạng thải rác bần, nước sinh hoạt chưa qua xử lý làm ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh và gây ách tắc dòng chảy ở các địa phương.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

Thuế và các khoản phải đóng cho nhà nước đều thực hiện đầy đủ, kịp thời; Năm 2020, tổng giá trị nộp ngân sách nhà nước là 1,974 tỷ đồng.

Công tác xã hội, từ thiện: Công ty đã nộp quỹ mái ấm Công đoàn 60 triệu đồng, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid 19: 55,490 triệu đồng, ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do mưa lũ: 50 triệu đồng.

3. Trách nhiệm với nhà cung cấp

Không có

4. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng



[Signature]

Trong các vụ sản xuất năm 2020, toàn bộ diện tích hợp đồng trong hệ thống đều được tưới đảm bảo yêu cầu thời vụ sản xuất; Tổng diện tích thanh lý hợp đồng tưới 41.805,36/41.808,36 ha đạt 99,99% kế hoạch tỉnh giao; Giảm 3ha so với kế hoạch là do địa phương thu hồi để thực hiện dự án làm đường ven biển tại xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh. Ngoài ra đã cung cấp đủ nguồn nước đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của nhân dân trên địa bàn hưởng lợi;

5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho viên chức quản lý và người lao động trong doanh nghiệp

Thực hiện chi trả tiền lương cho Viên chức quản lý theo Nghị định 52/2016 và Cán bộ công nhân - Người lao động theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP; Mức lương trả cho người lao động đảm bảo theo thang, bảng lương được duyệt và mức lương tối thiểu vùng; Việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo.

Tiền lương và các chế độ ăn ca, thêm giờ được chi trả kịp thời, đầy đủ, đúng thời gian quy định với tổng số tiền là 28,336 tỷ đồng.

Mức lương bình quân của người lao động: 5,74 triệu đồng/người/tháng.

Thu nhập bình quân của người lao động: 6,88 triệu đồng/người/tháng.

Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn đóng nộp kịp thời đầy đủ với tổng số tiền 5,341 tỷ đồng.

